TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2019/QĐST- DS	*Long Hồ, ngày 20 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/TLST- DS ngày 21 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Út N**, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Út N số tiền hụi còn nợ là 40.500.000đ (Bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền còn chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Bà Trần Thị T nộp 1.012.500đ (Một triệu không trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Út N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.013.000đ (Một triệu không trăm mười ba ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002083 ngày 21/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện